PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 1

Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10 · sách Kết nối tri thức

Tuần 13

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Tính (mỗi hàng là một nhà cộng trừ)

3 + 5 = ☐	5 + 3 = ☐	8 − 3 = ☐	8 − 5 = ☐
4 + 5 = ☐	5 + 4 = ☐	9 − 4 = ☐	9 − 5 = ☐
2 + 4 = ☐	4 + 2 = ☐	6 − 2 = ☐	6 − 4 = ☐
1 + 9 = ☐	9 + 1 = ☐	10 − 1 = ☐	10 − 9 = ☐

Bài 2: Tính nhẩm

10 − 8 = ☐	1 + 1 = ☐	10 − 3 = ☐	5 − 1 = ☐	7 + 2 = ☐
2 + 1 = ☐	1 + 2 = ☐	9 − 3 = ☐	3 + 7 = ☐	6 + 2 = ☐

Bài 3: Nối phép tính với kết quả đúng

1. 5 − 4	●	●	a. 8
2. 3 − 1	●	●	b. 2
3. 4 + 1	●	●	c. 7
4. 10 − 2	●	●	d. 1
5. 9 − 2	●	●	e. 5

Bài 4: Đúng ghi Đ, sai ghi S

☐ a) 1 + 3 = 4

☐ b) 10 − 7 = 4

☐ c) 8 + 2 = 10

☐ d) 3 − 2 = 0

onthidap
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 13

Bài 1: Tính (mỗi hàng là một nhà cộng trừ)

3 + 5 = 8 5 + 3 = 8 8 – 3 = 5 8 – 5 = 3 4 + 5 = 9 5 + 4 = 9 9 – 4 = 5 9 – 5 = 4

2 + 4 = 6 4 + 2 = 6 6 – 2 = 4 6 – 4 = 2 1 + 9 = 10 9 + 1 = 10 10 – 1 = 9 10 – 9 = 1

Bài 2: Tính nhẩm

10 – 8 = 2 1 + 1 = 2 10 – 3 = 7 5 – 1 = 4 7 + 2 = 9 2 + 1 = 3 1 + 2 = 3 9 – 3 = 6

3 + 7 = 10 6 + 2 = 8

Bài 3: Nối phép tính với kết quả đúng

1 – d 2 – b 3 – e 4 – a 5 – c

Bài 4: Đúng ghi Đ, sai ghi S

a) Đ b) S c) Đ d) S

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án